

Số: **79/2022/QĐST-HNGĐ**

Sơn Dương, ngày 27 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số: 49/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Tuyết T**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện S, tỉnh T.

Bị đơn: Anh **Ban Văn H**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện S, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội *quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Tuyết T và anh Ban Văn H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung:

Giao cháu Ban Quốc V, sinh ngày 09/11/2016 và Ban Yến N, sinh ngày 26/01/2019 cho anh Ban Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị Trần Thị Tuyết T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

* Về tài sản, đất đai chung: Các đương sự đều xác định không có. Không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Về công nợ chung: Các đương sự xác định không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Về án phí dân sự sơ thẩm (trong vụ án ly hôn): Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho chị Trần Thị Tuyết T và anh Ban Văn H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- THADS huyện Sơn Dương;
- UBND xã Đ (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thùy Trâm